**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*{{ tinh\_thanh\_pho }}, {{ ngay\_thang\_nam }}*

**GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP   
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN**

Kính gửi: Phòng Đăng ký kinh doanh {{ tinh\_thanh\_pho }}

Tôi là (*ghi họ tên bằng chữ in hoa*): {{ ho\_ten\_1 }}

**Đăng ký công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do tôi**

**là người đại diện theo pháp luật/Chủ tịch công ty/Chủ tịch Hội đồng thành viên với các nội dung sau:**

**1. Tình trạng thành lập** (*đánh dấu X vào ô thích hợp*):

|  |  |
| --- | --- |
| Thành lập mới | X |
| Thành lập trên cơ sở tách doanh nghiệp |  |
| Thành lập trên cơ sở chia doanh nghiệp |  |
| Thành lập trên cơ sở hợp nhất doanh nghiệp |  |
| Thành lập trên cơ sở chuyển đổi loại hình doanh nghiệp |  |
| Thành lập trên cơ sở chuyển đổi từ hộ kinh doanh |  |
| Thành lập trên cơ sở chuyển đổi từ cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện4 |  |

**2. Tên công ty:**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt (*ghi bằng chữ in hoa*): {{ ten\_doanh\_nghiep }}

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài (*nếu có*): {{ ten\_doanh\_nghiep\_bang\_tieng\_anh }}

Tên công ty viết tắt (*nếu có*): {{ ten\_viet\_tat }}

**3. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn: {{ so\_nha\_ten\_duong }}

Xã/Phường/Thị trấn: {{ xa\_phuong }}

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: {{ quan\_huyen }}

Tỉnh/Thành phố: {{ tinh\_thanh\_pho }}

Điện thoại: {{ so\_dien\_thoai }} Fax (*nếu có*):

Email (*nếu có*): Website (*nếu có*):

- Doanh nghiệp nằm trong (*Đánh dấu X vào ô vuông tương ứng nếu doanh nghiệp đăng ký địa chỉ trụ sở chính nằm trong khu công nghiệp/khu chế xuất/khu kinh tế/khu công nghệ cao*):

|  |  |
| --- | --- |
| Khu công nghiệp |  |
| Khu chế xuất |  |
| Khu kinh tế |  |
| Khu công nghệ cao |  |

Doanh nghiệp xã hội(*Đánh dấu X vào ô vuông nếu là doanh nghiệp xã hội)*

Công ty chứng khoán/Công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán/Công ty đầu tư chứng khoán: (*Đánh dấu X nếu là Công ty chứng khoán/Công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán/Công ty đầu tư chứng khoán và kê khai thêm các thông tin sau đây)*

Giấy phép thành lập và hoạt động số: … (*nếu có*) do Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày: …./…./…..

- Doanh nghiệp có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại đảo và xã, phường, thị trấn biên giới; xã, phường, thị trấn ven biển; khu vực khác có ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh: Có Không

**4. Ngành, nghề kinh doanh**(*ghi tên và mã theo ngành cấp 4 trong Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam*):

{{ bang\_nganh\_nghe }}

**5. Chủ sở hữu:**

***a) Đối với chủ sở hữu là cá nhân:***

- Thông tin về chủ sở hữu:

Họ tên chủ sở hữu (*ghi bằng chữ in hoa*): {{ ho\_ten\_1 }} Giới tính: {{gioi\_tinh\_1}}

Sinh ngày: {{ ngay\_sinh\_1 }} Dân tộc: {{ dan\_toc\_1 }} Quốc tịch: {{ quoc\_tich\_1 }}

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:

|  |  |
| --- | --- |
| Chứng minh nhân dân | Căn cước công dân  X |
| Hộ chiếu | Loại khác (*ghi rõ*):…… |

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: {{ so\_cccd\_1 }}

Ngày cấp: {{ ngay\_cap\_1 }} Nơi cấp: {{ noi\_cap\_1 }}

Ngày hết hạn (*nếu có*): {{ ngay\_het\_han\_1 }}

Địa chỉ thường trú: {{ dia\_chi\_thuong\_tru\_1 }}

Địa chỉ liên lạc: {{ dia\_chi\_lien\_lac\_1 }}

Điện thoại (*nếu có*): Email (*nếu có*):

- Thông tin về Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (*chỉ kê khai nếu chủ sở hữu là nhà đầu tư nước ngoài*):

Mã số dự án:

Ngày cấp: / / Cơ quan cấp:

***b) Đối với chủ sở hữu là tổ chức:***

- Thông tin về chủ sở hữu:

Tên tổ chức (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số doanh nghiệp/Số Quyết định thành lập:

Ngày cấp: / / Nơi cấp:

Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Quốc gia:

Điện thoại (*nếu có*): Fax (*nếu có*):

Email (*nếu có*): Website (*nếu có*):

- Thông tin về người đại diện theo pháp luật/người đại diện theo uỷ quyền (*kê khai theo Phụ lục I-10 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT*): Gửi kèm.

- Thông tin về Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (*chỉ kê khai nếu chủ sở hữu là nhà đầu tư nước ngoài*):

Mã số dự án:………………………………………………………………

Ngày cấp: / / Cơ quan cấp:

-Mô hình tổ chức công ty:

|  |  |
| --- | --- |
| Hội đồng thành viên, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc |  |
| Chủ tịch công ty, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc |  |

**6. Vốn điều lệ:**

Vốn điều lệ (*bằng số; VNĐ*): {{ von\_dieu\_le }} đồng

Vốn điều lệ (*bằng chữ; VNĐ*): {{ von\_dieu\_le\_bang\_chu }}

Giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài (*nếu có, bằng số, loại ngoại tệ*):

Có hiển thị thông tin về giá trị tương đương theo đơn vị tiền tệ nước ngoài trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hay không? Có Không

**7. Nguồn vốn điều lệ:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Loại nguồn vốn** | **Số tiền (*bằng số; VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có*)** | **Tỷ lệ (*%*)** |
| Vốn ngân sách nhà nước |  |  |
| Vốn tư nhân | {{ von\_dieu\_le }} | 100 |
| Vốn nước ngoài |  |  |
| Vốn khác |  |  |
| Tổng cộng | {{ von\_dieu\_le }} | 100 |

**8. Tài sản góp vốn:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tài sản góp vốn** | **Giá trị vốn của từng tài sản trong vốn điều lệ (*bằng số, VNĐ*)** | **Tỷ lệ (*%*)** |
| 1 | Đồng Việt Nam | {{ von\_dieu\_le }} | 100 |
| 2 | Ngoại tệ tự do chuyển đổi (*ghi rõ loại ngoại tệ, số tiền được góp bằng mỗi loại ngoại tệ*) |  |  |
| 3 | Vàng |  |  |
| 4 | Quyền sử dụng đất |  |  |
| 5 | Quyền sở hữu trí tuệ |  |  |
| 6 | Các tài sản khác (*ghi rõ loại tài sản, số lượng và giá trị còn lại của mỗi loại tài sản, có thể lập thành danh mục riêng kèm theo hồ sơ đăng ký doanh nghiệp*) |  |  |
| Tổng số | | {{ von\_dieu\_le }} | 100 |

**9. Người đại diện theo pháp luật:**

Họ và tên (*ghi bằng chữ in hoa*): {{ ho\_ten }}

Giới tính: {{ gioi\_tinh }}

Chức danh: Giám Đốc

Sinh ngày: {{ ngay\_sinh }} Dân tộc: {{ dan\_toc }} Quốc tịch: {{ quoc\_tich }}

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:

|  |  |
| --- | --- |
| Chứng minh nhân dân | Căn cước công dân |
| Hộ chiếu | Loại khác (*ghi rõ*):………… |

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: {{ so\_cccd }}

Ngày cấp: {{ngay\_cap}} Nơi cấp: {{noi\_cap}}

Ngày hết hạn (*nếu có*): {{ ngay\_het\_han }}

Địa chỉ thường trú: {{ dia\_chi\_thuong\_tru }}

Địa chỉ liên lạc: {{ dia\_chi\_lien\_lac }}

Điện thoại (*nếu có*): Email (*nếu có*):

**10. Thông tin đăng ký thuế**:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | Các chỉ tiêu thông tin đăng ký thuế | |
| 10.1 | Thông tin về Giám đốc/Tổng giám đốc (*nếu có*):  Họ và tên Giám đốc/Tổng giám đốc: …………………………….  Điện thoại: ………………………………………………………….. | |
| 10.2 | Thông tin về Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán (*nếu có*):  Họ và tên Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán: …………………………  Điện thoại: ……………………………………………………………... | |
| 10.3 | Địa chỉ nhận thông báo thuế (*chỉ kê khai nếu địa chỉ nhận thông báo thuế khác địa chỉ trụ sở chính*):  Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn:............................  Xã/Phường/Thị trấn: ………………………………………………….  Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: ……………………………  Tỉnh/Thành phố: ………………………………………………………..  Điện thoại (*nếu có*): …………………Fax (*nếu có*): ……………..……  Email (*nếu có*): ………………………………………………………… | |
| 10.4 | Ngày bắt đầu hoạt động (*trường hợp doanh nghiệp dự kiến bắt đầu hoạt động kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thì không cần kê khai nội dung này*): …../…../……. | |
| 10.5 | Hình thức hạch toán (*Đánh dấu X vào một trong hai ô “Hạch toán độc lập” hoặc “Hạch toán phụ thuộc”. Trường hợp tích chọn ô “Hạch toán độc lập” mà thuộc đối tượng phải lập và gửi báo cáo tài chính hợp nhất cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định thì tích chọn thêm ô “Có báo cáo tài chính hợp nhất”*):   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | Hạch toán độc lập | X |  | Có báo cáo tài chính hợp nhất | | Hạch toán phụ thuộc |  |  |  | | |
| 10.6 | Năm tài chính:  Áp dụng từ ngày 01/01 đến ngày 31/12  (*ghi ngày, tháng bắt đầu và kết thúc niên độ kế toán*) | |
| 10.7 | Tổng số lao động (*dự kiến*): 1 | |
| 10.8 | Hoạt động theo dự án BOT/BTO/BT/BOO, BLT, BTL, O&M:   |  |  | | --- | --- | | Có | Không  X | | |
| 10.9 | Phương pháp tính thuế GTGT (*chọn 1 trong 4 phương pháp*): | |
|  | Khấu trừ | X |
|  | Trực tiếp trên GTGT |  |
|  | Trực tiếp trên doanh số |  |
|  | Không phải nộp thuế GTGT |  |

**11. Đăng ký sử dụng hóa đơn:**

|  |  |
| --- | --- |
| Tự in hóa đơn | Đặt in hóa đơn |
| Sử dụng hóa đơn điện tử  X | Mua hóa đơn của cơ quan thuế |

**12. Thông tin về việc đóng bảo hiểm xã hội:**

Phương thức đóng bảo hiểm xã hội(*chọn 1 trong 3 phương thức*):

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Hàng tháng  X | 03 tháng một lần | 06 tháng một lần |

***Lưu ý:***

- Doanh nghiệp đăng ký ngành, nghề kinh doanh chính là nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp và trả lương theo sản phẩm, theo khoán: có thể lựa chọn 1 trong 3 phương thức đóng bảo hiểm xã hội: hàng tháng, 03 tháng một lần, 06 tháng một lần.

- Doanh nghiệp đăng ký ngành, nghề kinh doanh chính khác: đánh dấu vào phương thức đóng bảo hiểm xã hội hàng tháng.

Trường hợp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp hợp lệ, đề nghị Quý Phòng đăng công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

Tôi cam kết:

- Là người có đầy đủ quyền và nghĩa vụ thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

- Trụ sở chính thuộc quyền sở hữu/quyền sử dụng hợp pháp của công ty và được sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật;

- Sử dụng hóa đơn tự in, đặt in, hóa đơn điện tử, mua hóa đơn của cơ quan thuế theo đúng quy định của pháp luật;

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung đăng ký doanh nghiệp trên.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT/ CHỦ TỊCH CÔNG TY/CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN CỦA CÔNG TY**  (*Ký và ghi họ tên*)  {{ ho\_ten\_1 }} |